

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2005/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH**Về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn
Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố trực
thuộc Trung ương****BỘ TRƯỞNG****BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ****QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ và Nghị định số 28/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ Tiêu chuẩn này để thực hiện việc sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm chức danh Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo, thay thế Quyết định số 687/QĐ ngày 29/11/1993 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ

Khoa học và Công nghệ) về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ của Giám đốc Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Điều 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Hoàng Văn Phong

**BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2005

QUY ĐỊNH**Về tiêu chuẩn giám đốc sở khoa học và công nghệ tỉnh,
thành phố trực thuộc trung ương**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 19/2005/QĐ-BKHCN

ngày 08 tháng 12 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ là công chức đứng đầu Sở Khoa học và Công nghệ, chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành hoạt động của Sở, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là UBND tỉnh) thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về kết quả hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Sở và nội dung phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và của Bộ.

Chương II**NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Nhiệm vụ:

1. Tổ chức xây dựng và trình UBND

tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về khoa học và công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ, tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân. Kiến nghị các cấp có thẩm quyền sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành quản lý.

2. Tổ chức xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch, kế hoạch năm, hàng năm và nhiệm vụ về khoa học và công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ, tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân phù hợp với phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách đã ban hành; quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ sau khi được phê duyệt.

4. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất với Bộ Khoa học và Công nghệ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp nhà nước có tính liên ngành, liên vùng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Tổ chức công tác tổng hợp thông tin.

thống kê, lưu trữ, báo cáo khoa học và công nghệ; thực hiện công tác thông tin khoa học và công nghệ, cung cấp thông tin về các thành tựu nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa sản xuất trong và ngoài địa phương phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

6. Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

7. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn đối với các cơ quan chức năng ở địa phương; bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý khoa học và công nghệ cho cán bộ làm công tác quản lý khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

8. Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh; thành viên trong các Ban Chỉ đạo, Hội đồng Thẩm định, Hội đồng Xét duyệt, Hội đồng Tuyển chọn, Hội đồng Đánh giá, nghiệm thu... của tỉnh về những nhiệm vụ có liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ của địa phương.

9. Tổ chức chỉ đạo công tác thanh tra khoa học và công nghệ; Chủ trì hoặc phối hợp giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo có liên quan theo quy định của pháp luật, phát hiện kịp thời các thiếu sót, vi phạm ở cơ sở để có biện pháp uốn nắn, xử lý, nhằm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

10. Tổ chức chỉ đạo sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động khoa học và công nghệ, đề ra giải pháp đổi mới công tác quản lý cho phù hợp. Phối hợp với

các cấp, các cơ quan có liên quan của tỉnh thực hiện các biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua sáng tạo trong công tác nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống.

11. Quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở. Nghiên cứu, đề xuất và kiến nghị với Chủ tịch UBND tỉnh thành lập, sáp nhập, chia tách hoặc giải thể các tổ chức trực thuộc Sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và biên chế được giao. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài chính, tài sản được giao theo quy định.

Điều 4. Phẩm chất:

1. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành tuyệt đối với lý tưởng cách mạng, với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định đường lối đổi mới, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Đảng, tận tụy phục vụ nhân dân.

2. Có tư duy độc lập, say mê và biết tổ chức nghiên cứu và ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống. Làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, hiệu quả. Phong cách chỉ đạo sâu sát, cụ thể, quyết đoán và dám chịu trách nhiệm.

3. Cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư; không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí; trung thực, thẳng thắn, có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình. Dân chủ, đoàn kết, chân tình với đồng nghiệp, đồng sự, được tập thể tín nhiệm.

4. Có ý thức tổ chức kỷ luật, gương mẫu chấp hành luật pháp và các quy định của Nhà nước, nội quy, quy chế cơ quan.

Điều 5. Năng lực:

1. Có năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương về khoa học và công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

2. Có khả năng chỉ đạo công tác nghiên cứu, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, đề xuất các giải pháp, phương pháp quản lý về khoa học và công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ trên địa bàn phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ của UBND tỉnh.

3. Có năng lực tổ chức quản lý, điều hành, khả năng quy tụ cán bộ, công chức trong Sở thực hiện nhiệm vụ và phối hợp với các cấp, các cơ quan có liên quan trong tỉnh thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Hiểu biết:

1. Nắm vững đường lối phát triển kinh tế - xã hội và quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học và công nghệ. Am hiểu tình hình kinh tế - xã hội, nắm vững tình hình sản xuất, trình độ công nghệ của các ngành sản xuất chính trong tỉnh.

2. Nắm được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội và những thành tựu, xu hướng phát triển khoa học và công nghệ, tiến bộ khoa học và công nghệ quan trọng trong nước và trên thế giới liên quan đến sản xuất và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Có kiến thức về pháp luật nói chung,

nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ và các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành. Có kinh nghiệm tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động khoa học và công nghệ.

Điều 7. Trình độ:

1. Đạt tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở lên.

2. Tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp lĩnh vực khoa học và công nghệ.

3. Tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị, chương trình quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp.

4. Sử dụng thành thạo một ngoại ngữ thông dụng ở trình độ C.

5. Hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ.

6. Sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.

Điều 8. Các điều kiện khác.

1. Có 5 năm công tác trở lên trong ngành, trong đó có ít nhất 3 năm làm công tác quản lý về khoa học và công nghệ.

2. Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và 50 đối với nữ.

3. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ.

BỘ TRƯỞNG

Hoàng Văn Phong